

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày: 12/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ TỈNH K**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Đình Hiệu Và Ông Nguyễn Vết Khang

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh K.

Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh K tham gia phiên tòa: Ông Khuất Thế Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/HSST, ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 03/2022/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo.

1. **Nguyễn Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1966 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Minh (Đã chết) và bà Trần Thị Lành (Đã chết); Vợ là Phạm Thị Thìn, sinh năm: 1965, Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 25/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Sau đó, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. **Nguyễn Thành N**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1973 tại Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn (Đã chết) và bà Trần Thị Tam sinh năm 1951; Vợ Trần Thị Hương, sinh năm: 1977, Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 25/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Sau đó, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

3. **Lê Hồng S**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1972 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn R, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hồng Chiêm, sinh năm 1947 và bà Trần Thị Lê sinh năm 1945; Vợ Nguyễn Thị Xoa, sinh năm: 1974, Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 25/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Sau đó, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

4. **Nguyễn Văn Q**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1964 tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nghĩa sinh năm 1938 và Nguyễn Thị Quán sinh năm 1938; Vợ Nguyễn Thị Hoa, sinh năm: 1972, Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2022 đến ngày 25/01/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Sau đó, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/01/2022, Nguyễn Văn C (Sinh năm: 1966; trú tại: Thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K) ngồi uống rượu cùng với Nguyễn Thành N (Sinh năm: 1973; trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K), Lê Hồng S (Sinh năm: 1972; trú tại: Thôn Ri Mẹt, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K), Nguyễn Văn Q (Sinh năm: 1964; trú tại: Thôn Broong Mẹt, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K) tại nhà Cthuộc thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, trong lúc uống rượu Cnói “Làm vài ván bài kiếm tiền ăn sáng”. Lúc này, N, S, Q hiểu Crủ đáng bài ăn thua bằng tiền nên cả ba đồng ý. Sau đó, Clấy một bộ bài tây, loại 52 (Năm mươi hai) lá có sẵn ở nhà và một tấm rèm đã cũ dùng làm chiếu bạc; bốn người

thống nhất chơi đánh bài “Xi Tố” (Còn gọi là Xi Tẩy) và quy ước cách chơi cụ thể như sau: Trong bộ bài 52 lá sẽ lấy bỏ ra các lá bài có số 2, 3, 4, 5, 6, 7 và dùng các lá bài có số, ký hiệu 8, 9, 10, J, Q, K, A để đánh bài với nhau. Người cầm cái tiến hành chia cho mỗi người hai lá bài nằm úp và mỗi người chơi đặt cược số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), gọi là Tẩy; mức tố thấp nhất là 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng), cao nhất là 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng), số tiền tố sẽ lấy từ trong số tiền Tẩy mà mỗi người đã đặt ra, ai thua hết số tiền Tẩy đặt trước đó thì tiếp tục đặt thêm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và đánh tiếp. Bắt đầu tố, những người chơi sẽ ngửa một trong hai lá bài được chia ban đầu, người nào có lá bài lớn nhất theo thứ tự lớn dần từ 8 đến A thì sẽ được quyền tố trước, những người chơi còn lại lần lượt chọn úp bài (Nghĩa là chấp nhận thua lượt chơi này) hoặc tố bằng hoặc tố cao hơn người chơi đã tố trước. Sau khi hoàn thành lượt tố đó, người cầm cái tiếp tục chia cho mỗi người chơi thêm một lá bài, lần lượt mỗi người chơi sẽ lựa chọn bỏ bài hoặc tố tiếp và cứ như vậy cho đến khi mỗi người chơi có năm lá bài, hoàn thành lượt tố, mở bài và kết quả thắng thua được tính như sau: Lớn nhất là Tứ quý (Nghĩa là trong 05 lá bài có 04 lá bài có số hoặc ký hiệu trùng nhau, 01 lá bài còn lại có số, ký hiệu bất kỳ), tiếp theo là Thùng (Nghĩa là 05 lá bài có số, ký hiệu liên tiếp hoặc không liên tiếp nhau nhưng tất cả phải đồng chất Cơ hoặc Rô hoặc Tép hoặc Bích), tiếp theo là Sảnh (Nghĩa là 05 lá bài có số, ký hiệu liên tiếp nhau từ 10 đến A, có thể có một hoặc nhiều lá bài không đồng chất), tiếp theo là Cù lũ (Nghĩa là trong 05 lá bài có 03 lá bài có số hoặc ký hiệu trùng nhau và 02 lá bài có số hoặc ký hiệu trùng nhau), tiếp theo là Hai đôi (Nghĩa là trong 05 lá bài có 02 lá bài có số hoặc ký hiệu trùng nhau, 02 lá bài khác có số hoặc ký hiệu trùng nhau và không trùng với hai lá trên, 01 lá bài còn lại có số, ký hiệu khác với 04 lá bài trên), tiếp theo là Một đôi (Nghĩa là trong 05 lá bài có 02 lá bài có số hoặc ký hiệu trùng nhau, 03 lá bài còn lại có số, ký hiệu không trùng nhau và không trùng số, ký hiệu với 02 lá bài trên) và thấp nhất là 05 lá bài có số, ký hiệu không trùng nhau hoặc 05 lá liên tiếp nhau có số, ký hiệu từ 8 đến Q và từ 9 đến K (Nghĩa là trong 05 lá bài có một hoặc nhiều lá bài không đồng chất). Theo cách quy ước trên thì người nào có bài lớn nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền mà tất cả những người chơi đã tố trong từng lượt chơi. Người nào thắng ở từng lượt chơi sẽ là người cầm cái lượt chơi liền sau đó. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả bốn người đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 6.172.000đ (Sáu triệu một trăm bảy mươi hai nghìn đồng), trong đó: Tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn C số tiền 1.990.000đ (Một triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng), tại vị trí ngồi của Nguyễn Thành N số tiền 1.470.000đ (Một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng), tại vị trí ngồi của Lê Hồng S số tiền 442.000đ (Bốn trăm bốn mươi hai

ngàn đồng), tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn Q số tiền 2.270.000đ (Hai triệu hai trăm bảy mươi ngàn đồng).

Cáo trạng số: 02/CT- VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành N, Lê Hồng S và Nguyễn Văn Q về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 25.000.000 đến 30.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo từ 20.000.000 đến 25.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 6.172.000 đồng (*Sáu triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng*).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tây loại 52 (Năm mươi hai) lá, đã qua sử dụng; 01 (Một) tấm rèm có hoạ tiết hoa văn, đã qua sử dụng.

Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Csát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ ngày 20 tháng 4 năm 2022.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Csát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 18/01/2022, khi đang ngồi uống rượu tại nhà mình thuộc thôn K, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K, Nguyễn Văn C đã khởi xướng, rủ Nguyễn Thành N, Lê Hồng S và Nguyễn Văn Q đánh bài thắng thua bằng tiền để ngày mai ăn sáng, thì tất cả đồng ý. Sau đó, Clấy một bộ bài Tây, loại 52 (*Năm mươi hai*) lá và 01 (*Một*) tấm rèm có hoạ tiết hoa văn dùng làm chiếu bạc. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, khi Cảnh, N, S và Q đang đánh bài bằng hình thức đánh “Xì Tố” thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 6.172.000đ (*Sáu triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng*). Hành vi này của các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành N, Lê Hồng S và Nguyễn Văn Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt trong nhân dân. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật mà vẫn cố tình thực hiện. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình đã gây ra. HĐXX nhận thấy, cần phải xử phạt các bị cáo với một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt HĐXX căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về vai trò: Khi bị cáo C khởi xướng là các bị cáo đồng ý cùng nhau đánh bạc ăn tiền, không có phân công, bàn bạc. Đây là đồng phạm giản đơn.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt;

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn C là chủ nhà, chủ động rủ các đối tượng cùng đánh bạc, bị cáo đã đi lấy 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân và một tấm vải có sẵn trong nhà để tiến hành đánh bạc, nên bị cáo C giữ vai trò chính trong vụ án. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm

tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Thành N, Lê Hồng S, Nguyễn Văn Q cùng tham gia đánh bạc với Nguyễn Văn C. Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo HĐXX nhận thấy không cần áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung:

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành N, Nguyễn Văn Q có hành vi đánh bạc nhằm hưởng lợi bất chính, nhưng hiện tại các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 6.172.000đ (Sáu triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng) được xác định là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với giữ 01 (Một) bộ bài tây loại 52 (Năm mươi hai) lá, đã qua sử dụng và 01 (Một) tấm rèm có hoạ tiết hoa văn, đã qua sử dụng được xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành N, Lê Hồng S và Nguyễn Văn Q phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành N, Lê Hồng S và Nguyễn Văn Q đã phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 58 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Thời hạn thi hành án kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Thời hạn thi hành án kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Thời hạn thi hành án kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng S 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Thời hạn thi hành án kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.172.000 đồng (Sáu triệu một trăm bảy mươi hai ngàn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bộ bài tây loại 52 (Năm mươi hai) lá, đã qua sử dụng và 01 (Một) tấm rèm có hoạ tiết hoa văn, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Csát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ ngày 20 tháng 4 năm 2022).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành N, Lê Hồng S và Nguyễn Văn Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/5/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao, tại TP Đà Nẵng;
- TAND tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đình Tài

